

Bản án số: 186/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Nhứt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Trường Hận;**

2. Bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm L**, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1987, tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Số C, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Khiêm (đã chết) và bà Thạch Thị M, sinh năm 1954; Có vợ tên Lâm Thị N, sinh năm 1992 và 03 người con chung, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 07/3/2023 Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành kể từ ngày 02/4/2023; Bị khởi tố bị can ngày 07/7/2023, hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

* **Bị hại:** Anh Danh B, sinh ngày 23/7/1999; Địa chỉ: Số B, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lâm L là cậu ruột của Lâm M1, còn anh Danh B là em rể của Lâm M1. Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 02/4/2023, Lâm M1 tổ chức nhậu cùng với anh Danh B và Trương Thanh N1 ở nhà tại ấp B, xã V, thành phố B. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, anh B lấy xe đi mua thêm bia thì gặp bị cáo Lâm L đang cầm dao tự chế, chém một nhát từ trên xuống trúng vào đầu của anh B. Anh B liền bỏ chạy nhưng bị trượt chân té xuống đất, bị cáo Lâm L tiếp tục chém thêm một nhát trúng vào cổ tay trái. Lâm Minh thấy vậy, liền hỏi: “*Cậu làm gì vậy?*”, bị cáo Lâm L trả lời: “*Này giờ nó rình nhà tao*”. Sau đó, bị cáo L cầm dao đi về nhà, không thu hồi được con dao, còn anh B được đưa vào Bệnh viện Đ điều trị đến ngày 07/4/2023 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 94/KLTTCT -TTPY ngày 09/6/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh B về việc giám định tỷ lệ thương tích đối với anh Danh B như sau:

+ *Một sẹo ở vùng đỉnh đầu trái, tỷ lệ 02%, cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trên xuống dưới.*

+ *Một vết thương đã thành sẹo ở mặt sau cổ bàn tay trái và rạch mở rộng, tỷ lệ 02%, cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.*

+ *Gãy xương thấp - đầu - móc, can tốt, ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay trái, tỷ lệ 07%, cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.*

+ *Đứt cơ duỗi cổ tay trụ, gân cơ duỗi ngón út, đã khâu nối phục hồi: Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.*

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Danh B tại thời điểm giám định là 11%.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lâm L đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 157/CT-VKS-HS ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lâm L về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lâm L mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Lâm L có trách nhiệm bồi thường cho anh D B tổng số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

* Bị cáo Lâm L khai nhận toàn bộ hành vi, vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị hại Danh B yêu cầu bồi thường cho bị hại tổng số tiền 10.000.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý hình sự đối với bị cáo Lâm L theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Mặc dù, không có mâu thuẫn từ trước nhưng khoảng 20 giờ ngày 02 tháng 4 năm 2023, tại ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lâm L có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém anh Danh B gây tổn thương cơ thể 11%.

Xét thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lâm L có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm L là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp sức khỏe của bị hại, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lâm L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Lâm L theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị hại anh Danh B yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng chi phí là 10.000.000đ, bị cáo Lâm L đồng ý, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm L **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Lâm L có trách nhiệm bồi thường cho anh D B tổng số tiền là 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lâm L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS thành phố Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THA Dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Từ Văn Nhứt